

Số: 19/TB-MNGT

Long Biên, ngày 29 tháng 03 năm 2024

### THÔNG BÁO

Về việc công khai số tiền đã thu được của Quỹ phòng, chống thiên tai năm  
2024 của Trường Mầm non Gia Thượng

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 của Bộ Tài chính hướng  
dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và  
các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ kết quả triển khai Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 25/03/2024 của  
UBND quận Long Biên về việc Thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2024

Trường Mầm non Gia Thượng tiến hành thông báo niêm yết công khai cụ thể  
như sau :

1. Nội dung công khai : Công khai kết quả vận động được của Quỹ phòng,  
chống thiên tai năm 2024 của Trường mầm non Gia Thượng (theo biểu đính kèm).
2. Hình thức công khai : Niêm yết tại bảng tin Phòng Hội đồng sư phạm,  
công khai trên cổng thông tin của nhà trường ([mngiathuong.longbien.edu.vn](http://mngiathuong.longbien.edu.vn))
3. Thời gian công khai: Từ ngày 29/03/2024 đến ngày 28/05/2024.
4. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Ban công khai, Hòm thư, Đ/C Hiệu trưởng
5. Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất 3-5 ngày kể từ  
ngày tiếp nhận được ý kiến đóng góp.

Nơi nhận:

- CBGVNV
- Lưu VP





GIẤY NỘP TIỀN MẶT  
CASH DEPOSIT

C001/1 2012 (14,8cm x 21cm)

Số/Seq No: 24558475  
Ngày/Date: 29/3/2024

|                                                                                     |                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Người hưởng/Ben: Phong Tài chính - kế hoạch quân Long Biên                          |                                                                                                                                    |
| Số CMND/HC/ID/PP No: 3711.D.1088961.91049                                           | Ngày cấp/Date: / / Nơi cấp/Place: kho bạc Nhà nước Long Biên                                                                       |
| Số TK người hưởng/Ben's A/C No: 3711.D.1088961.91049                                | Tại NH/At Bank: kho bạc Nhà nước Long Biên                                                                                         |
| Số tiền bằng số/Amount in figures: 2.378.000                                        | Số tiền bằng chữ/Amount in words: Hai triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng chẵn                                                   |
| Đề nghị NH quy đổi ra loại tiền/Request for changing into: Tỷ giá/Ex rate:          | Phí Ngân hàng/Charges:<br><input type="checkbox"/> Phí trong/Charge Included<br><input type="checkbox"/> Phí ngoài/Charge Excluded |
| Nội dung/Remarks: Nộp quỹ Phong cảnh thiên tai năm 2024 (Trường Mầm non Gia Thương) |                                                                                                                                    |
| Người nộp tiền/Depositor: Nguyễn Thị Thu Phương                                     |                                                                                                                                    |
| Số CMND/HC/ID/PP: 00181015210                                                       | Ngày cấp/Date: 27/10/2021 Nơi cấp/Place: Chi CS&HC Lê TXH                                                                          |
| Địa chỉ/Address: 16/18 - P. Ngọc Thụy - Q. Long Biên - H. Nội                       | Điện thoại/Tel: 0936205338                                                                                                         |

6250 | 150151 | 29/03/2024 08:59:24 | GDV: 165627 | KSV: 1304  
CR: 2,378,000 VND | KHO BAC NHA NUOC LONG BIEN | 15010000001219

Phi: 0 VND | VAT: 0 VND | PDK |

37610108896191049\_PHONG TAI CHINH-KE HOACH QUAN LONG BIEN\_NOP QUY PHONG CẢNH THIÊN TAI NAM 2024  
TRUONG MAM NON GIA THUONG  
DR: 2,378,000 VND | NGUYEN THI THU PHUONG |

Người nộp tiền/Depositor  
(Ký và ghi rõ họ tên/Signature & full name)

Giao dịch viên/Teller



**ĐÃ THU TIỀN**

(Trường hợp khách hàng cá nhân nộp tiền vào TK tại BIDV của chính khách hàng thì không bắt buộc ghi nội dung và thông tin này)

Chia sẻ cơ hội, hợp tác thành công/ Share opportunities, share success

|    |                  |           |        |
|----|------------------|-----------|--------|
| 13 | Đoàn Thị Lan Anh | Giáo viên | 41,000 |
|    |                  | Giáo viên | 41,000 |

Long Biên, ngày 26 tháng 03 năm 2024

**BIỂU SỐ 02: KẾ HOẠCH THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ, QLNN, SỰ NGHIỆP, CƠ QUAN ĐỒNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN NĂM 2024**

DVT: Đồng

| TT | Họ và tên             | Chức vụ         | Số tiền phải nộp |
|----|-----------------------|-----------------|------------------|
| 1  | Vũ Hương Trà          | Hiệu trưởng     | 41,000           |
| 2  | Nguyễn Thị Thu Huyền  | Phó hiệu trưởng | 41,000           |
| 3  | Nguyễn Thị Ngọc Luyến | Phó hiệu trưởng | 41,000           |
| 4  | Nguyễn T Thu Phương   | NV Văn thư      | 41,000           |
| 5  | Phạm Thị Thành        | Giáo viên       | 41,000           |
| 6  | Trần Anh Đào          | Giáo viên       | 41,000           |
| 7  | Đặng Thị Chinh        | Giáo viên       | 41,000           |
| 8  | Đặng Thuý Nga         | Giáo viên       | 41,000           |
| 9  | Nguyễn T. Hồng Thảo   | Giáo viên       | 41,000           |
| 10 | Nguyễn Thị Thúy Vân   | Giáo viên       | 41,000           |
| 11 | Đoàn Thị Huyền Trang  | Giáo viên       | 41,000           |
| 12 | Nguyễn Thị Hồng Hoa   | Giáo viên       | 41,000           |
| 13 | Đoàn Thị Lan Anh      | Giáo viên       | 41,000           |
| 14 | Nguyễn Thị Kim Thanh  | Giáo viên       | 41,000           |
| 15 | Lê Thị Hoa            | Giáo viên       | 41,000           |
| 16 | Phạm Thị Hiền         | Giáo viên       | 41,000           |
| 17 | Nguyễn Thị Ngọc Hòa   | Giáo viên       | 41,000           |
| 18 | Trịnh Thị Nhung       | Giáo viên       | 41,000           |
| 19 | Nguyễn Kim Thoan      | Giáo viên       | 41,000           |
| 20 | Nguyễn Tuấn Huệ       | Giáo viên       | 41,000           |
| 21 | Hà Thị Chiêm          | Giáo viên       | 41,000           |
| 22 | Phùng Thị Liễu        | Giáo viên       | 41,000           |
| 23 | Phạm Thị Đoan Trang   | Giáo viên       | 41,000           |
| 24 | Phạm Thị Thu Hải      | Giáo viên       | 41,000           |
| 25 | Ấu Thị Thu Huyền      | Giáo viên       | 41,000           |
| 26 | Ng Thị Thảo Quyên     | Giáo viên       | 41,000           |
| 27 | Võ Thị Thúy Đoài      | Giáo viên       | 41,000           |
| 28 | Nguyễn Thị Tình       | Giáo viên       | 41,000           |
| 29 | Phùng Thị Tuyết       | Giáo viên       | 41,000           |
| 30 | Nguyễn Thị Hường      | Giáo viên       | 41,000           |
| 31 | Đặng Thị Thu Tuyết    | Giáo viên       | 41,000           |
| 32 | Hoàng Thị Phương Anh  | Giáo viên       | 41,000           |
| 33 | Nguyễn Thị Út         | Giáo viên       | 41,000           |

| TT | Họ và tên            | Chức vụ          | Số tiền phải nộp |
|----|----------------------|------------------|------------------|
| 34 | Phùng Thị Minh Hoài  | Giáo viên        | 41,000           |
| 35 | Nguyễn Thị Thu Hà    | Giáo viên        | 41,000           |
| 36 | Ngô Minh Châu        | Giáo viên        | 41,000           |
| 37 | Đặng Thị Quỳnh Anh   | Giáo viên        | 41,000           |
| 38 | Nguyễn Thu Thảo      | Giáo viên        | 41,000           |
| 39 | Nguyễn Thị Huế       | Giáo viên        | 41,000           |
| 40 | Nguyễn Thị Dung      | Giáo viên        | 41,000           |
| 41 | Phạm Thị Huyền Trang | Giáo viên        | 41,000           |
| 42 | Trần Khánh Chi       | Kế toán          | 41,000           |
| 43 | Nguyễn Thị Nga       | Y tế             | 41,000           |
| 44 | Vũ Minh Đức          | CNTT             | 41,000           |
| 45 | Ng. Thị Phương Thảo  | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 46 | Phạm T. Thanh Huyền  | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 47 | Lê Thanh Nhân        | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 48 | Ng. Thị Hồng Thắm    | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 49 | Lê Thị Thu Hương     | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 50 | Nguyễn Thị Tuyết     | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 51 | Đặng Thị Thảo        | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 52 | Nguyễn Diệu Linh     | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 53 | Bùi Ngọc Lan         | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 54 | Nguyễn Tiến Thành    | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 55 | Nguyễn Thị Kim Oanh  | NV nuôi dưỡng    | 41,000           |
| 56 | Chu Minh Đức         | Nhân viên Bảo vệ | 41,000           |
| 57 | Đỗ Văn Minh          | Nhân viên Bảo vệ | 41,000           |
| 58 | Nguyễn Văn Huân      | Nhân viên Bảo vệ | 41,000           |
|    | <b>Tổng cộng</b>     |                  | <b>2,378,000</b> |

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trần Khánh Chi

